

Số: 28 /2023/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 11 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định nội dung, mức chi Quỹ phòng, chống thiên tai
tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 6 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư Hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 140 /TTr-SNN ngày 22 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nội dung, mức chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2023 và thay thế Quyết định số 102/2016/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh Lào Cai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tài chính;
- BCĐTW về PCTT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (b/c);
- TT, TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Công báo tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, các CV, NLN2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Khánh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Nội dung, mức chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Lào Cai
(Kèm theo Quyết định số: **28** /2023/QĐ-UBND ngày **11** tháng **10** năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định nội dung, mức chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Lào Cai (sau đây viết tắt là Quỹ).
2. Những nội dung khác không quy định tại quy định này thì thực hiện theo quy định của Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân Việt Nam.
2. Tổ chức, cá nhân nước ngoài đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác liên quan đến quản lý, sử dụng Quỹ.

Điều 3. Nguyên tắc chi hỗ trợ

1. Đảm bảo đúng đối tượng, đúng mục đích, kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng và hiệu quả.
2. Các cơ quan tổ chức chi hỗ trợ có trách nhiệm xác định đúng đối tượng, nội dung và định mức chi theo quy định để thực hiện việc chi theo thẩm quyền.
3. Trong trường hợp cùng một nội dung có nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ thì áp dụng mức chi hỗ trợ cao nhất.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nội dung, mức chi Quỹ

1. Hỗ trợ các hoạt động ứng phó thiên tai
 - a) Hỗ trợ người dân phải sơ tán ra khỏi nơi nguy hiểm: Mức hỗ trợ 100.000 đồng/người/lần;
 - b) Hỗ trợ chăm sóc y tế, thực phẩm, nước uống cho người dân nơi sơ tán: Mức hỗ trợ 80.000 đồng/người/ngày (thời gian không quá 05 ngày/đợt thiên tai);

c) Hỗ trợ cho lực lượng không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước được huy động tham gia ứng phó thiên tai; tuần tra, kiểm tra phát hiện khu vực có nguy cơ xảy ra rủi ro thiên tai, sự cố công trình phòng, chống thiên tai: Mức hỗ trợ ngày công bằng 0,1 lần mức lương cơ sở/người/ngày, nếu làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau được tính gấp đôi, khi làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú, không có điều kiện đi, về hàng ngày thì được hỗ trợ tiền ăn 60.000 đồng/người/ngày, cấp nào huy động thì cấp đó bảo đảm chi trả.

d) Hỗ trợ cho lực lượng thường trực, trực ban, chỉ huy, chỉ đạo ứng phó thiên tai: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và các văn bản khác có liên quan.

2. Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai

a) Cứu trợ khẩn cấp về lương thực thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

b) Cứu trợ khẩn cấp về nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do thiên tai: Mức hỗ trợ 100.000 đồng/người/ngày (thời gian không quá 05 ngày/đợt thiên tai);

c) Cứu trợ khẩn cấp về sách vở, phương tiện học tập cho đối tượng bị thiệt hại do thiên tai: Mức hỗ trợ không quá 200.000 đồng/học sinh/đợt thiên tai;

d) Hỗ trợ tu sửa nhà ở: Mức hỗ trợ tu sửa nhà ở đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 4, Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

đ) Hỗ trợ xử lý vệ sinh môi trường vùng thiên tai: Mức hỗ trợ căn cứ vào tình hình thực tế nhưng không quá 3.000.000 đồng/xã, phường, thị trấn;

e) Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai: Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

g) Hỗ trợ tu sửa cơ sở y tế, trường học, nhà kết hợp làm địa điểm sơ tán phòng tránh thiên tai; hỗ trợ tháo bỏ hạng mục, vật cản gây nguy cơ rủi ro thiên tai; hỗ trợ xử lý đảm bảo giao thông thông suốt cho những đoạn tuyến giao thông đường bộ, đường sắt quan trọng trên địa bàn bị sụt trượt, sạt lở: Mức hỗ trợ căn cứ theo dự toán được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối của Quỹ;

h) Hỗ trợ kinh phí tu sửa, xử lý và xây dựng khẩn cấp công trình phòng, chống thiên tai: Mức hỗ trợ tối đa không quá 03 tỷ đồng trong tổng mức đầu tư 01 công trình.

3. Hỗ trợ các hoạt động phòng ngừa

a) Thông tin, truyền thông và giáo dục về phòng, chống thiên tai: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về mức chi đặc thù bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật cho người dân tại cơ sở; Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất Chương trình truyền hình; Thông tư 09/2020/TT-BTTTT ngày 24/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh; Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Quy định chế độ nhuận bút, thù lao trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin điện tử, bản tin đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai quản lý và các văn bản khác có liên quan;

b) Lập, rà soát kế hoạch phòng chống thiên tai và phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai: Mức chi căn cứ theo dự toán được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối của Quỹ;

c) Hỗ trợ sắp xếp, di chuyển dân cư ra khỏi vùng thiên tai, nguy hiểm: Mức hỗ trợ căn cứ theo dự toán được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối của Quỹ;

d) Hỗ trợ phổ biến, tuyên truyền, giáo dục, tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức cho các lực lượng tham gia công tác phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương và cộng đồng: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về mức chi đặc thù bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật cho người dân tại cơ sở; Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai; Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định một số mức chi thực hiện cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lào Cai và các văn bản khác có liên quan;

đ) Hỗ trợ diễn tập phòng, chống thiên tai ở các cấp: Mức hỗ trợ căn cứ theo dự toán được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối của Quỹ, không quá 1.000.000.000 đồng/năm đối với cấp tỉnh, không quá 500.000.000 đồng/cuộc/năm đối với cấp huyện (không quá 02 cuộc/năm), không quá 50.000.000 đồng/cuộc/năm đối với cấp xã (không quá 01 cuộc/năm/xã, không quá 02 xã/huyện/năm);

e) Hỗ trợ mua bảo hiểm rủi ro thiên tai cho đối tượng tham gia lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã: Mức hỗ trợ căn cứ theo dự toán được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối của Quỹ;

g) Hỗ trợ tập huấn và duy trì hoạt động cho các đối tượng lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã, tình nguyện viên phòng, chống thiên tai: Thực hiện theo quy định tại Mục 7 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm

2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều, các văn bản khác có liên quan. Đối tượng không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước khi tập trung, tập huấn, huấn luyện, diễn tập, làm nhiệm vụ phòng chống thiên tai cách xa nơi cư trú, không có điều kiện đi, về hàng ngày thì được hỗ trợ tiền ăn 60.000 đồng/người/ngày, cấp nào huy động thì cấp đó bảo đảm chi trả;

h) Hỗ trợ xây dựng công cụ, phần mềm, quan trắc, thông tin, dự báo, cảnh báo thiên tai tại cộng đồng: Mức hỗ trợ căn cứ theo dự toán được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối của Quỹ;

i) Mua sắm, đầu tư phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai: Mức chi căn cứ theo dự toán hàng năm được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối của Quỹ.

4. Chi phí quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh: Theo dự toán được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhưng không vượt quá 3% tổng số thu của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh, sử dụng để chi cho các nội dung sau:

a) Chi trả lương cho người lao động hợp đồng trực tiếp làm việc tại Quỹ Phòng, chống thiên tai cấp tỉnh.

b) Chi các khoản công tác phí, các chi phí phát sinh liên quan đến hoạt động của Quỹ.

Điều 5. Phân bổ Quỹ

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã như sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã giữ lại 28% số thu trên địa bàn để hỗ trợ chi thù lao cho lực lượng trực tiếp thu (không quá 5%); chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu quỹ (không quá 3%) và chi thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai tại cấp xã (không quá 20%). Số tiền thu quỹ còn lại (72% số thu trên địa bàn) nộp vào tài khoản ở cấp huyện do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền. Đối với các xã khu vực III, mức phân bổ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai bằng với mức phân bổ thấp nhất của một xã trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện giữ lại 23% số thu trên địa bàn (bao gồm cả số thu của cấp xã) để chi thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai tại cấp huyện (không quá 20%) và chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu quỹ (không quá 3%). Số tiền còn lại (77% số thu trên địa bàn) nộp vào tài khoản của Quỹ cấp tỉnh.

c) Sau khi các cơ quan, đơn vị có báo cáo quyết toán kinh phí, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện thu hồi khoản phân bổ nếu còn dư hoặc quyết định phân bổ khi nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai tại cấp huyện, xã đã sử dụng hết.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm về các khoản chi từ Quỹ được phân bổ và báo cáo về Cơ quan quản lý Quỹ tỉnh Lào Cai (sau đây viết tắt là Cơ quan quản lý Quỹ) để theo dõi, quản lý.

3. Căn cứ số thu thực tế, Cơ quan quản lý Quỹ tổng hợp đề xuất phân bổ theo khoản 1 điều này và các khoản chi hỗ trợ sử dụng Quỹ gửi Sở Tài chính trình UBND tỉnh quyết định phân bổ.

Điều 6. Báo cáo, phê duyệt quyết toán

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo, tổ chức xét duyệt quyết toán đối với số được phân bổ theo Điều 5 Quy định này và gửi thông báo xét duyệt quyết toán, báo cáo quyết toán quỹ về Cơ quan quản lý Quỹ trước ngày 30 tháng 01 để tổng hợp chung.

2. Cơ quan quản lý Quỹ có trách nhiệm báo cáo quyết toán gửi Sở Tài chính trước ngày 28 tháng 02 để thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong Quý I hằng năm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

1. Tổng hợp thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan; tổ chức kiểm tra, rà soát, báo cáo nội dung hỗ trợ, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy định này.

3. Tổ chức huy động, tiếp nhận các khoản hỗ trợ, tài trợ, đóng góp tự nguyện, ủy thác của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đang sinh sống, hoạt động trên địa bàn tỉnh cho Quỹ cấp tỉnh.

4. Quản lý, tổ chức, theo dõi, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Quỹ theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân

1. Sở Tài chính

a) Thẩm định kế hoạch tài chính, phân bổ sử dụng Quỹ theo đề nghị của Cơ quan quản lý Quỹ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; thẩm định báo cáo quyết toán của Cơ quan quản lý Quỹ theo quy định;

b) Phối hợp với Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh trong việc kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng Quỹ.

2. Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm tiếp nhận, đối chiếu nguồn đóng góp Quỹ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân và địa phương chuyển vào tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước (nếu có) và thanh toán theo đề nghị của Quỹ.

3. Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh

a) Xây dựng kế hoạch tài chính, đề xuất phân bổ Quỹ; thực hiện việc thu, chi Quỹ hiệu quả; báo cáo quyết toán Quỹ theo quy định;

b) Cung cấp thông tin về Quỹ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động Quỹ;

c) Công khai Quỹ cấp tỉnh và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại khoản 4, Điều 20, Nghị định số 78/2021/NĐ-CP.

4. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện các quy định tại quy định này.

5. Các tổ chức kinh tế và cá nhân trên địa bàn được quy định tại khoản 1, khoản 3, Điều 12 Nghị định 78/2021/NĐ-CP có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp Quỹ theo quy định.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, các cơ quan, đơn vị quản lý Quỹ tổ chức triển khai, thực hiện, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Quy định này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. 